

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức phí, lệ phí “0 đồng” đối với một số phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (toàn trình và một phần) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC;

Xét Tờ trình số 6642/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu “0 đồng” đối với một số phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (toàn trình và một phần) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức phí, lệ phí “0 đồng” đối với một số phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (toàn trình và một phần) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức phí, lệ phí “0 đồng” đối với một số phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (toàn trình và một phần) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (trừ những đối tượng được miễn thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật).

b) Các cơ quan, tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp phí, lệ phí.

Điều 2. Quy định mức phí, lệ phí “0 đồng” đối với một số phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (toàn trình và một phần) trên địa bàn tỉnh

1. Đối với các khoản phí:

a) Phí thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.

Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống (đối với hoạt động bình tuyển, công nhận do cơ quan địa phương thực hiện).

b) Phí thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch.

Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

c) Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện).

Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện).

Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu).

Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện).

Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện).

Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện).

Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện).

2. Đối với các khoản lệ phí:

a) Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân.

Lệ phí hộ tịch.

Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam (cấp mới, cấp lại, gia hạn) (đối với cấp phép do cơ quan địa phương thực hiện).

b) Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản.

Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.

Lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

c) Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến sản xuất, kinh doanh.

Lệ phí đăng ký kinh doanh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2025.

2. Mức phí, lệ phí “0 đồng” áp dụng đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí của khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 6, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 9, khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 11, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 13, khoản 3 Điều 14, khoản 3 Điều 15, khoản 3 Điều 17, khoản 3 Điều 18, khoản 3 Điều 19, khoản 3 Điều 20, khoản 3 Điều 21 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng (trước sáp nhập) được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị quyết số 197/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 378/2024/NQ-HĐND hết hiệu lực thi hành kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh Bình Thuận (trước sáp nhập) quy định mức thu phí, lệ phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (trước sáp nhập) hết hiệu lực thi hành kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

4. Nội dung quy định tại gạch đầu dòng thứ 3 khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Nông (trước sáp nhập) ban hành Quy định mức thu, quản lý, sử dụng phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông và khoản 5 Điều 2, khoản 6 Điều 8, khoản 5 Điều 10, khoản 6 Điều 13, khoản 5 Điều 16, khoản 5 Điều 19 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND hết hiệu lực thi hành kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

5. Đối với các khoản phí, lệ phí chưa được quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, nhưng có quy định tại các Nghị quyết của 03 tỉnh: Đắk Nông, Bình Thuận, Lâm Đồng (trước sáp nhập) thì áp dụng mức phí, lệ phí theo Nghị quyết này./.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa X, Kỳ họp thứ 5 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận: *ND*

- Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Chính phủ, Quốc hội;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm LTLS tỉnh;
- Trang thông tin điện tử (đăng tải);
- Lưu: VT, HSKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



K' Mák

